



Hệ thống thanh toán Việt Nam hướng tới áp dụng chuẩn ISO 20022

TS. DƯƠNG HỒNG PHƯƠNG

1. Ý nghĩa, cơ hội và lợi ích của việc áp dụng chuẩn ISO 20022

ISO 20022 là tiêu chuẩn quốc tế về thanh toán liên thông xuyên quốc gia đã được SWIFT (Society for the Worldwide Interbank Financial Telecommunication) đăng ký mã toàn cầu và cam kết chịu trách nhiệm bảo trì, công bố kho lưu trữ trung tâm cho ISO 20022. SWIFT là đầu mối phát triển các tiêu chuẩn ISO mới và triển khai thực hiện các tiêu chuẩn mới này trên mạng SWIFT; cung cấp nền tảng phát triển, phần mềm trung gian và giao diện nhằm thúc đẩy áp dụng ISO 20022 cho các lĩnh vực thanh toán, tài chính và thương mại toàn cầu; đồng thời tiếp nhận các yêu cầu thay đổi, bổ sung tiêu chuẩn này.

Được thiết kế nhằm tạo sự hài hòa trong phương thức giao dịch tài chính toàn cầu, chuẩn quốc tế ISO 20022 đã trở thành một “ngôn ngữ” chung, duy nhất để thông qua đó người sử dụng trong các lĩnh vực kinh doanh, mạng lưới liên lạc hoặc hạ tầng thị trường tài chính khác nhau có thể áp dụng và hiểu một cách thống nhất. Do vậy, ISO 20022 đã được Ủy ban ASEAN về Hệ thống Thanh – Quyết toán (WC-PSS) lựa chọn áp

dụng cho các hệ thống thanh toán trong khu vực ASEAN theo sự đồng thuận nhất trí của tất cả Bộ trưởng Tài chính và Thống đốc NHTW các nước thành viên. Việc áp dụng chuẩn chung này sẽ cho phép kết nối liên thông các hệ thống thanh toán trong nước hay xuyên quốc gia, tăng cường tự động hóa và khả năng xử lý thông suốt (STP) đồng thời giảm chi phí cho toàn bộ cộng đồng thanh toán trong khu vực. Việc áp dụng chuẩn này là một trong các sáng kiến chủ chốt hướng tới hội nhập tài chính khu vực trong khuôn khổ Cộng đồng Kinh tế ASEAN-AEC. Cũng như các nước thành viên khác của ASEAN, hoạt động thanh toán và hệ thống thanh toán ở Việt Nam sẽ sớm hướng tới áp dụng chuẩn ISO 20022 trong quá trình hội nhập tài chính khu vực Đông Nam Á.

Việc đồng thuận triển khai áp dụng chuẩn ISO 20022 cho các hệ thống thanh toán khu vực Đông Nam Á sẽ đem lại những lợi ích cơ bản sau cho các nước triển khai áp dụng ISO 20022:

- Nâng cao hiệu quả giao dịch điện tử giữa các doanh nghiệp và các tổ chức tài chính, ngân hàng.
- Cho phép dễ dàng liên kết dữ liệu,

làm giảm thiểu các khó khăn hiện tại xuất phát từ việc không quy chuẩn hóa hệ thống thanh toán.

- Giúp giảm bớt chi phí và gánh nặng quản lý dữ liệu cho tất cả các bên triển khai áp dụng.

- Mang lại sự thuận tiện cho người sử dụng khi bắt đầu thực hiện một giao dịch thanh toán.

2. Kinh nghiệm triển khai áp dụng ISO 20022 ở Thái Lan và Singapore

2.1. Thái Lan

Cơ quan Phát triển Giao dịch Điện tử - ETDA của Thái Lan và SWIFT đã có Biên bản ghi nhớ trong năm 2013 nhằm thúc đẩy tiến trình áp dụng chuẩn ISO 20022 tại Thái Lan.

Trên chặng đường đi bắt đầu từ con số không, Thái Lan đã lựa chọn Tiêu chuẩn Điện Thanh toán quốc gia (NPMS) làm tiêu chuẩn chung toàn quốc để hướng tới áp dụng chuẩn ISO 20022. Với các mã nhận dạng ngân hàng và khách hàng, NPMS ở Thái Lan đã được thiết kế phù hợp với từng điều kiện của các ngân hàng khác nhau, từ đó trở thành tiêu chuẩn riêng của từng ngân hàng. Các cơ quan, tổ chức phối hợp tham gia xây dựng và quản lý ISO 20022

ở Thái Lan bao gồm:

- Ủy ban Quản lý Giao dịch Điện tử (ETC), hoạt động theo Luật Thương mại Điện tử;

- Ủy ban Quản lý Hệ thống Thanh toán (PSC), hoạt động theo Luật NHTW Thái Lan;

- Hội đồng Tiêu chuẩn quốc gia, trực thuộc Ủy ban Quản lý Giao dịch Điện tử (ETC).

NHTW Thái Lan (BOT) là cơ quan đầu mối quản lý việc soạn thảo, xây dựng các chuẩn mực ISO.

Bắt đầu từ năm 2008, Ủy ban Quản lý Hệ thống Thanh toán PSC phê duyệt việc phát triển một định dạng điện thanh toán chung. Sau đó 18 tập đoàn và tổ chức tài chính ở Thái Lan đã ký kết bản ghi nhớ với BOT để tham gia dự án thử nghiệm bắt đầu triển khai sử dụng tiêu chuẩn chung này. Tiêu chuẩn NPMS được xem xét và thông qua bởi ETC. NPMS đã trở thành Tiêu chuẩn Giao dịch Điện tử (ETS) đầu tiên ở Thái Lan vào ngày 02/01/2013. BOT ký kết hợp tác với NECTEC để phát triển tiêu chuẩn ETS tuân thủ chuẩn ISO 20022 và Luật Giao dịch Điện tử Thái Lan. Các tập đoàn và tổ chức tài chính đã thử nghiệm và phát triển điện thanh toán riêng trên cơ sở tuân thủ NPMS. ETDA đã ký kết Bản ghi nhớ với SWIFT để hợp tác phát triển ISO 20022 thông qua NPMS. NPMS sử dụng 6 phương tiện thanh toán trong giao dịch điện tử là:

- **Tín dụng trực tiếp:** chuyển khoản tín dụng giữa các tài khoản trong cùng một ngân hàng;

- **Phát hành Séc thanh toán:** sử dụng séc thanh toán hàng hóa và dịch vụ;

- **Thanh toán số lượng lớn ITMX:** chuyển khoản tín dụng số lượng lớn giữa các ngân hàng khác nhau qua ITMX;

- **Cổng thanh toán điện tử BATHNET:** chuyển khoản giá trị lớn giữa các ngân hàng thông qua BATHNET;

- **Thanh toán quốc tế:** chuyển khoản tín dụng quốc tế cho một ngân hàng bên ngoài Thái Lan;

- **Ghi nợ trực tiếp:** ghi nợ trực tiếp giữa các tài khoản trong cùng một ngân hàng.

Kinh nghiệm triển khai phát triển NPMS ở Thái Lan cho thấy các bài học sau:

1. Các quy định pháp lý bổ sung về

kinh doanh cần căn cứ vào thực tế hoạt động hiện tại của các doanh nghiệp vì việc thay đổi quá trình hoạt động doanh nghiệp theo quy định mới sẽ rất tốn kém.

Do vậy nên cố gắng sử dụng lai tối đa các thuật ngữ và mã giao dịch hiện hành. Điều này càng cho thấy cần phải chuẩn hóa thuật ngữ nhưng còn chưa rõ bắt đầu từ đâu. Tuy nhiên cũng đã có sẵn một số nguồn dữ liệu mà các nhóm soạn thảo tiêu chuẩn cần cố gắng tiếp thu tối đa phục vụ cho việc chuẩn hóa.

2. Việc đưa ra tiêu chuẩn mới chỉ là bước khởi đầu. Để các tiêu chuẩn được áp dụng thành công đòi hỏi phải có các hoạt động một cách hiệu quả trong công tác đào tạo, xây dựng thương hiệu và quảng bá tiếp thị để tạo dựng:

- Sự tin tưởng và độ tin nhiệm sẵn sàng áp dụng tiêu chuẩn ISO 20022 trên cơ sở nhận thức và hiểu biết rõ của người sử dụng tiêu chuẩn này,

- Tính tương thích và khả năng liên thông giữa ISO 20022 với các tiêu chuẩn hiện hành và các tiêu chuẩn khác;

- Một cộng đồng cùng áp dụng tiêu chuẩn để chia sẻ kiến thức và kinh nghiệm trong quá trình thực hiện tiêu chuẩn này.

3. Ở đây cũng cần lưu ý là các đối tượng khi tự nguyện tham gia áp dụng tiêu chuẩn chung trong phạm vi toàn cầu đều có mục đích riêng mà họ hiển nhiên mong muốn đạt được, đó là:

- Tạo sự khác biệt cho sản phẩm để hưởng lợi thế so sánh giữa các quốc gia,

- Tránh các quy định hoặc tranh chấp pháp lý gây tổn kém trong giao dịch xuyên biên giới.

2.2. Singapore

Đầu năm nay, Singapore đã khai trương dịch vụ thanh toán tức thời G3 trên nền tảng ISO 20022.

Dịch vụ G3 là cơ sở hạ tầng thanh toán tiện ích để giúp chuyển đổi các hoạt động thanh toán GIRO của các định chế tài chính Singapore nhằm thực hiện được các giao dịch thanh toán qua nhiều kênh và có thể đổi mới nhanh chóng hơn.

Ở dịch vụ GIRO, tiền được nhận vào ngày bù trừ tiếp theo, GIRO sử dụng định dạng dữ liệu cũ không phục vụ cho thanh toán xuyên biên giới và không xử lý được giao dịch ngoại hối. Trong khi đó

G3 đem lại lợi ích rõ rệt cho khách hàng khi xử lý theo thời gian thực nên khách hàng nhận được tiền ngay lập tức và giảm bớt trắc huy bỏ giao dịch, thực hiện giao dịch liên tục 24/7, giao dịch giữa các ngân hàng chỉ mất 15 giây và chỉ cần 5 phút để truy vấn tình trạng giao dịch. G3 sử dụng định dạng dữ liệu mới, phục vụ cho thanh toán xuyên quốc gia và thanh toán ngoại hối.

ISO 20022 là chuẩn điện thanh toán giữa các ngân hàng với G3 Host. Các điện thanh toán ISO 20022 được sử dụng trực tuyến tức thời trong G3 và các kênh phân phối được hỗ trợ như: Thanh toán theo lô; Truy vấn; Báo cáo; Quản lý khách hàng của ngân hàng.

3. Áp dụng ISO 20022 trong Liên minh châu Âu (EU) và Cộng đồng Phát triển Nam Phi

3.1. Khu vực thanh toán đồng tiền chung Euro (SEPA) trong EU

SEPA được hình thành để dễ dàng áp dụng chuẩn ISO 20022 tại EU nhằm đạt được các mục tiêu:

- Cải thiện nâng cao hiệu quả thanh toán xuyên biên giới và biến các thị trường đồng Euro trở thành một thị trường nội địa chung duy nhất.

- Cung ứng các dịch vụ thanh toán đồng Euro không dùng tiền mặt cho tất cả các khách hàng thuộc EU khi sử dụng một tập hợp chung các phương tiện thanh toán với chỉ một tài khoản thanh toán chung qua ngân hàng.

- Phát triển sự tương đồng chung cho các nền kinh tế EU đang còn khác biệt chênh lệch về công cụ tài chính, tiêu chuẩn, quy trình công nghệ và cơ sở hạ tầng.

- Giảm chi phí cho tổng thể nền kinh tế EU.

SEPA được hình thành và đưa vào triển khai thực hiện dưới sự điều phối chung của các tổ chức sau:

- Các Ủy ban châu Âu: Ủy ban Thanh toán, Nhóm chuyên gia thị trường các hệ thống thanh toán.

- Hội đồng EU: Hội đồng Kinh tế và Tài chính.

- Nghị viện châu Âu: Ủy ban Kinh tế và Tiền tệ.

- Ngân hàng Trung ương châu Âu (ECB): Ban Thanh toán bán lẻ Euro, Diễn đàn châu Âu về An ninh Thanh



ANH: XUÂN TRƯỜNG

toán bán lẻ.

- Đại diện ngành ngân hàng châu Âu.

Một số dấu mốc phát triển quan trọng của SEPA:

- 2007: Chỉ thị về Dịch vụ Thanh toán được ban hành để đưa ra 1 bộ quy tắc chung hiện đại áp dụng cho tất cả các dịch vụ thanh toán điện tử ở EU.

- 2008: Triển khai phương thức thanh toán chuyển khoản SEPA.

- 2009: Ủy ban châu Âu (EC): "Hoàn thiện SEPA: 1 lộ trình cho giai đoạn 2009-2012".

- 2010: EC ban hành "Một chương trình số hóa cho Châu Âu" để thay thế các quy trình chứng từ giấy bằng các giải pháp điện tử (ví dụ Hóa đơn điện tử).

+ EC và ECB thành lập ra Hội đồng SEPA.

+ Hệ thống đồng Euro ban hành Khuôn khổ giám sát phương thức thanh toán chuyển khoản và ghi nợ trực tiếp.

+ Nghị viện Châu Âu chỉ thị cho tất cả các chi nhánh của các tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán ghi nợ quốc gia cũng phải phục vụ ghi nợ xuyên quốc gia.

+ EU chính thức bắt buộc tuân thủ SEPA.

- 2013: ECB: Ban Thanh toán bán lẻ Euro (ERP) được thành lập để thay thế Hội đồng SEPA.

- 2014: Hội nghị lần thứ nhất của ERPB.

Phần lớn các thành viên Khu vực Euro khai trương thực hiện SEPA từ ngày 01 tháng 02.

- 2016: ngày 31 tháng 10 là hạn chót thực hiện SEPA đối với các nước không sử dụng đồng Euro.

3.2. Cộng đồng Phát triển Nam

Phi (SADC)

SADC bao gồm 15 nước châu Phi cùng cam kết thành lập tiêu chuẩn thanh toán chung khu vực áp dụng theo chuẩn ISO 20022 trên cơ sở đề xuất của NHTW Nam Phi (Trưởng Tiểu ban Thanh toán của Ủy ban Thống đốc các NHTW thuộc SADC – CCBG) Dự án được WB tài trợ với mục tiêu khai trương các cơ sở hạ tầng thị trường tài chính (FMs) ở các nước SADC, bao gồm: các FMs chính là các Trung tâm thanh toán bù trừ (ACH), các Trung tâm lưu ký chứng khoán (CSD) và các hệ thống thanh toán tổng tức thời (RTGS). Đồng thời, hệ thống thanh toán điện tử khu vực SADC (SIRESS) kết nối với các FMs khác nhau.

Các nguyên tắc chiến lược của SADC:

- Thực hiện các giao dịch xuyên quốc gia và nội khối SADC.

- Sử dụng các cơ sở hạ tầng hiện tại ở những nơi có khả năng đáp ứng – các ngân hàng tự lựa chọn các nhà cung ứng.

- Sử dụng các tiêu chuẩn quốc tế để đảm bảo khả năng liên thông.

- Đầu tư cho quy trình xử lý thông suốt (STP).

- Mỗi nước vẫn có đồng tiền và cơ sở hạ tầng tài chính riêng.

- Đồng tiền ZAR của Nam Phi là đồng tiền thanh toán bù trừ chung cho khu vực.

- Khởi đầu với các nước khu vực đồng tiền chung (CMA).

- Loại bỏ dần Séc xuyên quốc gia. Kết quả:

- SIRESS được khai trương và đưa vào thực hiện từ tháng 07/2013.

- 7 nước SADC đang thực hiện giao

dịch qua SIRESS.

- 4 nước tiếp theo sẽ tham gia SIRESS trong tháng 9/2014, trong đó có Mauritius theo dự kiến ban đầu không muốn tham gia.

- Cơ sở hạ tầng thanh toán giá trị thấp (LVP) cũng được đưa vào sử dụng trong tháng 9/2014.

- Các thỏa ước, hợp đồng và các chuẩn điện tín cho các luồng thanh toán khác đã kết thúc cuối tháng 6.

- Các chương trình tham gia SIRESS đã được lên kế hoạch.

- Luồng tiền thanh toán giữa cá nhân với cá nhân đang được hình thành.

4. Hệ thống thanh toán Việt Nam hướng tới áp dụng chuẩn ISO 20022

Hội thảo ISO 20022 được Ủy ban Thường trực Hợp tác về Tài chính, Đầu tư và Thương mại - COFIT thuộc Hiệp hội Ngân hàng ASEAN (ABA) phối hợp với Ngân hàng Trung ương Thái Lan và SWIFT lần lượt tổ chức tại các nước ASEAN trong năm 2014 với mục đích nâng cao nhận thức của cộng đồng ngân hàng trong khu vực về những tác động, ảnh hưởng và thách thức của ISO 20022 trong việc xem xét, xác định lộ trình thích hợp để áp dụng cho các hệ thống thanh toán tại mỗi quốc gia thành viên Hiệp hội Ngân hàng ASEAN, trong đó có Việt Nam.

Ngày 20/08/2014, được sự đồng ý của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Cơ quan thường trực Hiệp Hội Ngân hàng Việt Nam (HHNH) phối hợp với ABA đã tổ chức Hội thảo "TIÊU CHUẨN ISO 20022 CHO CÁC HỆ THỐNG THANH TOÁN KHU VỰC ĐÔNG NAM Á" tại Hà Nội. Việt Nam là nước đầu tiên trong khu vực Đông Nam Á tổ chức Hội thảo ISO20022.

Các đại biểu tham dự Hội thảo, đặc biệt là các đại biểu đến từ các tổ chức hội viên (TCHV) của Hiệp hội Ngân hàng, đã tích cực tranh thủ giờ Hỏi – Đáp trong Chương trình Hội thảo để tìm hiểu kỹ hơn về tính khả thi, quy trình kỹ thuật và dự kiến lộ trình áp dụng ISO 20022 đi kèm với các thách thức/cơ hội cho hệ thống thanh toán quốc gia Việt Nam nói chung, cho hệ thống thanh toán của NHTM nói riêng... Các Diễn giả và đại diện các tổ chức liên quan đã cố gắng giải đáp các thắc mắc và chia sẻ các mối quan tâm đã được các đại biểu bày tỏ. Trong Phát biểu khai mạc Hội thảo, đại diện Vụ Thanh toán – Ngân hàng Nhà nước (NHNN) cho biết, NHNN là Cơ quan quản lý hạ tầng thanh toán có thể đóng vai trò tiên phong trong việc áp dụng tiêu chuẩn ISO 20022 tại thị trường Việt Nam. Liên quan tới hạ tầng thị trường thanh toán, cấu trúc tin điện hệ thống thanh toán tổng tức thời RTGS hiện nay của Việt Nam là có tính đặc thù chưa tương thích hoàn toàn với chuẩn tin điện chuẩn của SWIFT, điều này có thể gây ra những khó khăn trong quá trình chuyển đổi sang một chuẩn tin điện mới. Theo quan điểm của vị đại diện này, với việc nhiều hệ thống RTGS và các Trung tâm thanh toán bù trừ tự động (ACH) trên toàn cầu đang cân nhắc hoặc có kế hoạch chuyển sang áp dụng chuẩn ISO 20022 khi tiến hành nâng cấp, hiện đại hóa hoặc phát triển hệ thống mới, một mốc thời gian thích hợp cho việc áp dụng chuẩn ISO 20022 tại Việt Nam có thể là khi hệ thống RTGS ở Việt Nam được nâng cấp trong giai đoạn tiếp theo - dự kiến hoàn thành trước năm 2020.

Để hướng tới áp dụng thành công chuẩn ISO 20022 cho hệ thống thanh toán ở Việt Nam, đòi hỏi sự vào cuộc với những cố gắng nỗ lực của tất cả các bên liên quan từ các cơ quan quản lý Nhà nước cho đến các tổ chức hội viên của HHHN, cụ thể như sau:

4.1. Đối với các tổ chức hội viên HHHN

- Tích cực chủ động tìm hiểu kỹ về tiêu chuẩn ISO 20022 – phân tích, đánh giá chính xác các cơ hội và thách thức do chuẩn này đặt ra đối với hệ thống thanh toán của ngân hàng;

- Tăng cường hợp tác quốc tế, chủ

động có kế hoạch và tạo điều kiện bồi dưỡng, đào tạo một đội ngũ chuyên gia tác nghiệp theo nhóm của ngân hàng về lĩnh vực này;

- Tích cực hợp tác trao đổi, chia sẻ, chuyển giao tri thức với các khách hàng tiềm năng và các NHTM khác;

- Lập kế hoạch tài chính, nhân lực và đầu tư hạ tầng cơ sở vật chất kỹ thuật của ngân hàng để đáp ứng việc nâng cấp, hiện đại hóa hệ thống thanh toán khi áp dụng chuẩn ISO 20022;

- Các NHTM đang sử dụng hệ thống SWIFT trong thanh toán quốc tế là các NHTM đã giàn tiếp tuân thủ ISO 20022 (SWIFT là tổ chức đầu mối xây dựng chuẩn ISO 20022 và đã sử dụng nhiều mẫu tin điện SWIFT làm chuẩn trong ISO 20022) cần nắm rõ các quy trình thủ tục để sớm chủ động xây dựng lộ trình áp dụng chuẩn ISO 20022 tại ngân hàng mình;

- Chủ động phân tích, đánh giá tình hình để phản ánh sớm, kịp thời với NHNN và HHHN những khó khăn vướng mắc xung quanh việc đưa vào áp dụng chuẩn ISO 20022, đồng thời đề xuất những giải pháp đối với các bên liên quan để cùng tháo gỡ những khó khăn vướng mắc đó;

- Tích cực hưởng ứng các hoạt động đào tạo, tập huấn chuyển giao tri thức trong lĩnh vực này do HHHN tổ chức phục vụ các TCHV.

4.2. Đối với NHNN và một số Bộ ngành liên quan

▪ NHNN:

- Xây dựng Kế hoạch định hướng với lộ trình cụ thể cho việc áp dụng chuẩn ISO 20022 gắn liền với giai đoạn nâng cấp hệ thống RTGS của quốc gia (theo dự kiến hoàn thành việc nâng cấp trước năm 2020) phù hợp với đặc thù của Việt Nam;

- Khuyến khích các NHTM có tiềm năng thông qua các mối quan hệ hợp tác quốc tế song phương, đặc biệt với SWIFT và các nước đi trước trong khu vực, để chủ động áp dụng chuẩn ISO 20022 dẫn tới việc chấp thuận chuẩn này ở Việt Nam một cách tự nguyện, không cần can thiệp hành chính;

- Là cơ quan đầu mối tổ chức đào tạo, bồi dưỡng các chuyên gia ngân hàng về ISO 20022 trên cơ sở hợp tác

chặt chẽ với SWIFT và NHTW một số nước đã đi tiên phong trong lĩnh vực này;

- Đầu mối tiếp nhận và xử lý tháo gỡ những khó khăn vướng mắc của các NHTM xung quanh việc áp dụng chuẩn ISO 20022, đặc biệt liên quan đến cơ chế quản lý nhà nước về lĩnh vực này;

- Là đầu mối hợp tác với Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Ngoại giao xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch thông tin tuyên truyền, tăng cường hợp tác quốc tế về chuẩn ISO 20022.

- Bộ Thông tin và Truyền thông: Tích cực hợp tác với NHNN trong việc xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch thông tin tuyên truyền, phổ biến kiến thức để nâng cao nhận thức và mang lại hiểu biết sâu sắc hơn về ISO 20022 cho toàn thể cộng đồng xã hội nói chung, cho những người cung ứng và sử dụng dịch vụ thanh toán nói riêng tại Việt Nam vì đây là tiêu chuẩn chung không chỉ cho ngân hàng, doanh nghiệp mà còn cho tất cả mọi người ở mọi ngành nghề, lĩnh vực kinh doanh, đồng thời không chỉ trong phạm vi một quốc gia mà còn xuyên quốc gia.

- Bộ Ngoại giao: Tích cực phối hợp với NHNN trong việc tăng cường hợp tác quốc tế trong khu vực và trên thế giới để học hỏi kinh nghiệm các nước đi trước để có thể rút ngắn lộ trình và giảm bớt chi phí đầu tư triển khai thực hiện ISO 20022 ở Việt Nam.

- Bộ Công an: Tích cực hợp tác với NHNN chủ động phòng chống tội phạm công nghệ cao liên quan đến việc triển khai áp dụng chuẩn ISO 20022 ở Việt Nam■

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

Tài liệu Hội thảo "Tiêu chuẩn ISO 20022 cho các hệ thống thanh toán khu vực Đông Nam Á" ngày 20/8/2014 tại Ks. Daewoo Hà Nội:

- 2 bài tham luận "Chia sẻ kinh nghiệm từ các NHTM Thái Lan & Singapore trong việc triển khai ISO 20022" của các đại diện Bangkok Bank & UOB Bank Group,

- Bài tham luận "Chia sẻ kinh nghiệm của ETDA trong việc triển khai ISO 20022 tại Thái Lan" của đại diện Cơ quan Phát triển Giao dịch Điện tử ETDA Thái Lan,

- Bài tham luận "Kinh nghiệm triển khai ISO 20022 tại khu vực thanh toán đồng tiền chung Euro SEPA & Cộng đồng Phát triển Nam Phi SADC".